

## • TIỂU THUYẾT CÔNG GIÁO. QUỶ XUNG TỘI

MA VĂN LIÊU

Kỳ 16

Sau vụ tiếng lạ ở phòng tắm, tôi phải mất hai ba tuần mới ổn định được tâm lý. Tôi nghĩ, phái nữ vì là phái đẹp, phái yêu, họ rất mong manh, dễ tan dễ vỡ nên Chúa trang bị cho họ trí khôn “mẫn cảm”, linh cảm nhạy bén, trực giác chính xác, giác quan tinh tường... làm vũ khí tự vệ; còn phái nam ngược hẳn, vì đã có thể hình to khỏe cứng chắc với sức mạnh làm vũ khí, nên so với phụ nữ họ thô thiển hơn, chậm chạp hơn, cầu thả lại hay quên sót... bằng tuổi nhau phái nữ đã khôn lanh hơn phái nam. Vậy giả sử ở vào trường hợp tôi, một cô gái sẽ nhanh chóng nhận định và đưa ra kết luận về bản chất sự việc. Vậy mà tôi ngu ngốc, lơ ngơ cho đến giờ vẫn chưa phân tỏ sự việc, chỉ lờ mờ đoán già đoán non. Các cha sở thời xưa rất kỹ tính, không dễ nói toạc ra mọi chuyện, do đó trong khi tôi cứ nhằm Ông Lục Lượng mà nghi hoặc thì cha sở Luca ở An Biên lại bảo không phải.

...

Cha sở Cao Đăng đi vắng luôn, thường khi chỉ trở về vào mỗi chiều thứ bảy. Về đến nhà xứ, có khi rửa mặt xong cha lại cỡi xe Honda-dame đi ngay lên giáo họ cách đó bốn cây số để giải tội, dâng thánh lễ chúa nhật, giải quyết mục vụ rồi quay về giáo xứ ăn tối, chuẩn bị cho sáng chúa nhật dâng thánh lễ ở giáo xứ chính, chiều chúa nhật cử hành châu phép lành, sáng thứ hai lại ra đi tiếp, để lại tôi một mình ở nhà lo liệu mọi việc.

Trong những việc tôi được giao, có việc dạy giáo lý Tân tông và giáo lý Hôn nhân. Tân tông thì ít, nhưng Hôn nhân thì nhiều. Dù suốt thời kỳ tiểu chủng viện từ thưở mười hai đến nay đã hăm hai tuổi, được học giáo lý hầu như mỗi ngày, lúc này lại còn vừa học xong phân khoa Triết... nhưng khả năng am tường mọi “lẽ đạo” (1) thì chưa đến đâu, bởi vậy dạy giáo lý Tân tông cứ một chiều *trên nói dưới nghe* thì được, nhưng để đối phó với những câu hỏi “đọc ngang” thì chết không kịp trối; cũng thế, dạy giáo lý Hôn nhân nói năng leo leo là thế, nhưng đụng phải những câu hỏi thuộc hàng “em biết hỏi ai” thì lơ ngơ như “*học trò ăn vụng cá kho*”.

Cần phải nói rõ hơn, giáo xứ này là giáo xứ khá đặc biệt. Thật vậy! Phải sau một thời gian tôi mới biết rằng, nếu từ ngoài nhìn vào ai cũng tưởng trình độ giáo dân chỉ ở mức trung bình vùng quê, nhưng ngờ đâu! Không phải vậy! Giáo xứ ẩn chứa bên trong nhiều người có kiến thức lẫn tri thức nhưng khiêm tốn; nhiều bậc thức giả về tôn giáo, nhiều người có đầu óc tiên bộ về mọi mặt nhưng kín đáo; đặc biệt vùng này nhiều tôn giáo như Công giáo, Tin Lành giáo, Phật giáo, Phật giáo Hòa Hảo, Phật giáo phái Bửu Sơn Kỳ Hương, Bà-la-môn giáo, Bà Hai giáo, đạo Ông Bà... sống chung thuận thảo hòa ái.

Trước tiên xin kể việc tôi dạy giáo lý Tân tông.

Khi Ban Quý chức dẫn người nào đó đến cha sở xin vào đạo, cha sở vui mừng nhận ngay sau một vài câu hỏi về nguồn gốc và thân thế; cha sở gọi tôi và giao tôi dạy với vài lời dặn dò đại loại như: “*Người này vô đạo để có chồng đạo*”, “*Anh này vào đạo để lấy vợ đạo*”, “*Bác này vô đạo vì mộ đạo*”, “*người này vốn đạo Ông Bà*”, “*người này đang đạo Phật giáo Hòa Hảo*”, “*ông A đây cao tuổi, học ít thôi!*”, “*cô B cần học ba tháng*” v.v... Tôi xếp thời khóa biểu học cho từng người. Điều đặc biệt, cha sở không bao giờ cho phép tôi dạy nhiều người học chung

một lớp, cha thường nhắc đi nhắc lại câu: “*Dạy giáo lý là dạy tâm tính!*”. Sau này tôi mới thấy quả đúng vậy thật! Đức tin là tâm tính mới của người gia nhập đạo Công giáo. Cũng vì thế, từng người một, ai học xong sẽ được lãnh bí tích Thanh tẩy vào đúng ngày chúa nhật. Tân tìn hữu thường mời cha sở và tôi dự một bữa tiệc nhỏ hay một bữa cơm gia đình sau đó, nhưng cha sở cũng lại giao tôi đi đại diện. Giáo dân thấy thế gọi đùa tôi là “*cha phó*”. Đã không ngăn, cha sở lại còn đùa theo “*Ừ! Cha phó nhỏ của tôi đó! Rán mà giữ, mắt đèn không nổi đâu đấy!*”.

Nhưng cha sở đâu ngờ chính những bữa ăn đó lại là nỗi ngại sợ của tôi trong toàn bộ công việc dạy giáo lý. Rất nhiều lần tôi nuốt không trôi vì trong lúc ăn với nhiều thành phần thuộc các tôn giáo khác cùng dự tiệc, có những lão ông râu tóc bạc phơ, có những người ăn vận như những anh hùng áo vải kháng chiến chống Pháp thời Đề Thám, Phan Đình Phùng, có những người tóc dài chấm vai, gương mặt trắng xanh lúc nào cũng nghiêm nghị... họ đặt cho tôi những câu hỏi về “*lễ đạo*” rất hiểm hóc làm tôi mắc cỡ đến tái người vì không sao giải đáp nổi, lúc ấy vì bí tịt, mặt tôi có lẽ thộn ra trông buồn cười lắm! Lại còn thế này nữa! Chính thái độ rộng lượng và tử tế của họ lại càng làm tôi như muốn chui xuống đất mà trốn. Còn nhớ trong bữa tiệc kia chừng vài mươi người, một ông tóc đen búi sau gáy, áo dài đen, thuộc Phật giáo Bửu Sơn Kỳ Hương hỏi tôi:

- *Đạo nào cũng tốt nhưng tại sao phải theo đạo Công giáo?*

Tôi ấp úng một lúc rồi trả lời quanh co chi đó bây giờ tôi không còn nhớ mình nói gì nữa, chỉ nghe một tiếng cười rần rôi im bật. Một ông lão mặc áo bà ba vải satanh trắng trách móc mọi người:

- *Các người mời ông thầy về đây để chung vui hay để bắt bí người ta?*

...

Lần khác trong một bữa tiệc, một ông lão có vẻ người đọc nhiều sách, hỏi tôi sau khi đã rào trước đón sau năm lần bảy lượt:

- *Bẩm thầy! Phúc âm ghi “các con tha tội ai, nấy được tha...” tôi trộm hỏi, tại sao phạm lỗi với người này mà người khác tha, nếu tôi xúc phạm người hàng xóm, tôi đến với linh mục là được tha... như vậy có trớ trêu quá đần lăm không, hay ta đã hiểu sai lời Chúa nói... ? Thưa thầy!*

Mồ hôi đầm ướt hết lưng áo, tôi khó nhọc lắm mới nói xong lời xin lỗi rồi xin khát, để về hỏi cha sở và sẽ tìm đến tận nhà ông cụ mà trả lời sau.

...

Một lần khác, trong bữa tiệc có nhiều bàn ăn, bàn bên cạnh ồn ào luận lẽ, sau đó cử đại diện sang nhờ tôi giải đáp cho họ câu hỏi:

- *Nếu Chúa nhân từ hẳn đã tha cho phẩm thiên thần Lucifer đã phản nghịch cùng Chúa, để họ không trở thành quỷ? Hoặc giả bây giờ Chúa tha cũng còn kịp mà?*

Tôi còn chưa kịp hoàn hồn thì bàn bên trái có người đứng lên hỏi:

- *Thưa... thầy học rộng hiểu cao, nghe cha sở nói đã qua phi-lô (2), vậy xin thầy giảng nghĩa đôi chút về tội nguyên tổ: Rằng nếu Chúa là Đấng công minh, nhân ái và đặc biệt... chính Người là Tình yêu, sao Người còn chấp chi thứ tội con con như “*ăn trái cấm*” của Ông Bà Nguyên Tổ, lại chấp chi mà chấp cho đến nay trên hàng triệu triệu thế hệ con cháu, tất cả đều là những kẻ không hề biết ất giáp gì... và lại thứ tội ấy đâu trọng nặng bằng bao nhiêu thứ tội ngày nay chúng ta có thể biết... ?*

Như được đà, lần lượt hết bàn này đến bàn khác trong nhà đám đều có người nêu câu hỏi, đại loại câu nào cũng nặng đến hàng tấn, đề tôi đến bẹp dí:

- *Mọi thứ tội sau khi “*nhúng vào*” phép Giải tội đều sạch tuyệt đối, vì thế người Công giáo tha hồ phạm tội và phạm tội nhiều hơn người lương, đúng không? Vì họ đã có phép thần thông,*

*cây đũa thần, nước phép hồ lô... mà người lương không có...?*

*- Câu truyền phép khác câu thần chú chỗ nào?*

*- Tại sao người Công giáo đi lễ hoài vẫn trơ ra không hề biến đổi tốt hơn?*

...

Còn nữa và còn nữa. Phải nói tôi “từ chết đến bị thương”; tôi chết chìm trong bao là thối mắc của mọi người. Tuy nhiên tôi có cảm giác không ai có ác ý, tất cả họ chỉ có ước muốn tìm hiểu thêm về giáo lý, ngắt nỗi xưa nay cha sở ở quá xa họ, bây giờ họ đạo lần đầu tiên có tôi là thầy giúp xứ, đi đến với họ và thường xuyên gần gũi họ hơn, họ muốn giải bày để được hiểu biết thêm mà thôi. Ủng hộ tôi! Quá non nớt nên bất lực mà còn gặp đúng ngay giáo xứ quá đam mê “lễ đạo”. Ban đầu tôi ngượng ngùng, xấu hổ, mặc cảm đến sợ sệt việc đi dự các bữa tiệc vì vâng lời cha sở, thêm vào, chẳng bao giờ tôi kêu gào mà được các ông Quý Chức chịu đãi đãi đãi đi cùng... May! Trong tôi còn chút bản tính gan liêu nên lần nào cũng bám bụng đi ăn tiệc mà như đi vào trận mạc với tâm lý “thua là cái chắc!”.

Một hôm khi tôi đang bị vây khốn tứ bề, mặt mày có lẽ xanh như tàu lá chuối, mồ hôi mẹ mồ hôi con tuôn rơi là chả... bỗng một ông già đáng hiền từ đáng kính, đến đứng sau lưng vỗ vai tôi nhẹ nhàng bảo:

*- Ông thầy ơi! Ông thầy đừng sợ! Ông thầy không cần phải trả lời hết mọi câu hỏi của họ đâu! Không ai buộc thầy! Vì kiến thức nằm trong các câu hỏi chứ không hẳn lúc nào cũng nằm trong các câu trả lời...*

Lễ thường, giáo xứ nào và lúc nào cũng có một số giáo dân chống đối cha sở.

Nếu nghĩ có một giáo xứ nào nơi đó giáo dân tất thầy đều rậm rạp một lòng từng phục cha xứ thì ý nghĩ đó là không thực, vì trong bất kỳ một tập thể nào, sự phát sinh nhóm người chống đối luôn nằm trong quy trình phát triển tự nhiên, nhờ đó, mọi sinh hoạt tâm lý lẫn thể lý của tập thể trở nên quân bình, khiến không gì có thể đi đến chỗ hoặc thái quá, hoặc bất cập. Cho nên có thể có những người chống đối cha sở nằm trong số những người chất vấn tôi, nhưng trong trí óc non nớt của tôi lúc đó, tôi nghĩ cha sở cần biết hết những suy nghĩ của giáo dân thì hay biết mấy!

Một hôm dự tiệc của một tân tín hữu ở xa nhà thờ phía bên kia cánh đồng nhỏ khoản dải. Bữa tiệc tổ chức vào lúc trưa kéo dài đến gần chiều. Có tất cả ba bàn ăn, hai bàn đàn ông và một bàn phụ nữ với hơn ba mươi thực khách. Sau gần một giờ, số thực khách phụ nữ rút lui để lại hai bàn ăn của đàn ông. Họ vừa uống rượu vừa bàn luận việc đời, việc đạo. Riêng việc đạo, ban đầu người ta xoay quanh chuyện cha sở, dần đi đến những việc thuộc lãnh vực giáo lý rồi giáo luật. Tôi nhận xét thấy hơn hai mươi người còn ngồi lại thuộc nhiều thành phần, phần đông là giáo dân, một số người còn lại thuộc các tôn giáo khác, đa số có học thức trình độ từ tú tài, trung học... trở xuống, cũng có những người có vẻ nông dân đặc sệt.

Sau khi nói chán chê về những tật xấu của cha sở cách tự nhiên không dè chừng sự có mặt của tôi, họ bắt đầu cãi nhau về bác ái của Công giáo khác với từ bi của Phật giáo, tội và căn tội theo quan niệm của hai bên, ăn chay theo quan niệm mỗi bên, thiên đàng và niết bàn, tu hành của các đạo, tương lai của con người sau khi chết và cuối cùng không tránh khỏi so sánh Chúa và Phật.

Bỗng tôi bị một Phật tử ăn mặc theo lối cư sĩ (3) chất vấn:

*- Tại sao tu sĩ Phật giáo “xuống tóc” còn tu sĩ Công giáo vẫn để tóc?*

Tôi trả lời:

*- Vì bên Phật giáo tu là bỏ và lánh xa đời, còn chúng tôi tu là đi với đời.*

Vị cư sĩ Phật giáo kia hỏi:

*- Nhưng điều gì để người ta nhận ra các tu sĩ Công giáo thật sự đang tu? Vì độc thân là điều ai cũng có thể kiểm soát, nhưng chế ngự “tình riêng” ai mà kiểm soát được? (NV: xin chỉ ghi lại*

đại ý)

Khi tôi còn chưa biết trả lời ra sao thì một người đàn ông cao tuổi giúp trả lời thay:

- *Chính vì vượt ra sự kiểm soát, nên tiết chế phải là một quyết định có tính tự nguyện hoàn toàn và mạnh mẽ. Sự tiết chế vì thế sẽ có giá trị hơn!*

Vị cư sĩ Phật giáo kia chưa chịu:

- *Đó vẫn còn trên lý thuyết, đạo là lý thuyết chuyển thành thực sống dù bất cứ trong phạm vi nào. Nếu vẫn còn lý thuyết sao gọi được là đạo? Có người còn nói nhìn mấy ông cha bên ngoài ăn mặc chải chuốt, bánh bao, nhà lầu xe hơi sang trọng hơn người, làm sao chắc được bên trong có tiết chế?*

Tôi cũng không thể trả lời, để mặc những giáo dân trong hai bàn ăn xoay trở giúp. Họ cũng đưa ra nhiều câu trả lời, nhưng một lúc sau có một người đàn ông trung niên giải đáp khá rành rọt:

- *Tu là chính, đã có chí tu thì y phục, phong cách chỉ là phụ thuộc, vì có câu “chiếc áo không làm nên thầy tu”.*

Xem ra vị cư sĩ Phật giáo kia không hài lòng cho lắm, nhưng thay vì đối chất thì ông vừa cười nụ vừa lầm bầm với những người ngồi cùng bàn *“nhưng không tu, ai mặc áo làm gì!”*.

Từ câu trả lời trên tôi học thêm một điều: có hai cách tu, một là tu bên trong, hai là tu bên ngoài. Người Biệt phái có nhiều lần trách Chúa sao không tu bên ngoài.

...  
Tất cả các câu chất vấn đều được tôi ghi nhớ và đem về trình cha sở khi ngài về. Có câu cha giải đáp được, có câu cha lúng túng một lúc. Nhưng có một câu chất vấn gay gắt nhất tôi không dám trình ngài, câu này do một người ngồi cạnh trong một lần ăn bữa tiệc lớn, khi mọi người đặt câu hỏi rồi ồn ào bàn luận, người đó hỏi nhỏ vào tai tôi. Tôi cố tìm gặp lại người đó, nhưng dò la hỏi han cận kề thì không ai đoán ra được. Khi đặt câu hỏi cho tôi xong, người lạ đó bảo không cần trả lời ngay, có thể sau này khi nào làm linh mục xong, trả lời cũng được.

Tôi sẽ đọc câu chất vấn ấy ra vào lúc nào câu chuyện tôi kể đến chỗ cần phải nêu.

---

(1) *“lẽ đạo”*: từ ngữ nhà đạo xưa, nghĩa là tất cả những gì thuộc về đạo Công giáo.

(2) *“phi-lô”*: nói tắt của chữ philosophie: triết học.

(3) *cư sĩ*: người tu tại gia.

(còn tiếp)